*Tuần 34,35 Ngày soạn: 30/04/2023*

*Tiết 86,87 Ngày dạy: 03/05/2023*

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II**

**(Thời gian thực hiện: 02 tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**Sau khi học xong bài này HS

- Hệ thống hoá những kiến thức trọng tâm phần số học ở chương trình lớp 6

**2. Về năng lực**

***\* Năng lực chung:*** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, tự giác, chủ động, tự quản lí.

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

***\* Năng lực đặc thù:***

- Năng lực giao tiếp toán học: HS phát biểu, nhận biết được …

- Năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Năng lực công nghệ tin học: vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết vấn đề toán học như vẽ sơ đồ tư duy hệ thống kiến thức ôn tập của từng chương, thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, …

- Năng lực thẩm mỹ: Trình bày khoa học, hợp lý.

**3. Về phẩm chất:**Giúp học sinh rèn luyện bản thân phát triển các phẩm chất tốt đẹp: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:** SGK, SBT, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, SBT,thước thẳng, bảng nhóm, bảng tóm tắt hoặc sơ đồ tư duy kiến thức ôn tập của các chương I, II, III, VI, VIIđối với mỗi HS. Đối với nhóm: chia lớp làm 5 nhóm mỗi nhóm một sơ đồ tư duy hệ thống kiến thức của một chương số trên máy tính gửi cho cô trước giờ học (một bản trên giấy A0 đề phòng mất điện). Bài tập: từ 1,3,5,6,8 SGK Trang 108,109.

**III. TIỀN TRÌNH BÀI DẠY**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU). ÔN TẬP KIẾN THỨC SỐ HỌC** (10 phút)

**a) Mục tiêu:**

Giúp HS tổng hợp, liên kết kiến thức của các bài học từ Bài 1->Bài 7.

**b) Nội dung:** Đại diện các nhóm HS trình bày phần chuẩn bị của mình, các nhóm khác chú ý lắng nghe, nhận xét và cho ý kiến.

**c) Sản phẩm:** Sơ đồ tư duy đầy đủ nội dung kiến thức từ Bài 1 -> Bài 7 một cách đầy đủ, ngắn gọn, trực quan.

**1) Mục tiêu:**Giúp HS hệ thống, tổng hợp, liên kết kiến thức trong chương trình số họclớp 6. Gồm: 5 chương như đã chuẩn bị

**2) Nội dung:**Đại diện các nhóm HS trình bày phần chuẩn bị của mình, các nhóm khác chú ý lắng nghe, nhận xét và cho ý kiến.

**3) Sản phẩm:**Sơ đồ tư duyđầy đủ nội dung kiến thức cúa số 6 một cách ngắn gọn, trực quan.

**4) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ GV chỉ định đại diện nhóm trình bày ( Theo thứ tự lần lượt từ Nhóm 1 -> Nhóm 4 hoặc thứ tự GV thấy hợp lý)

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Đại diện 1 nhóm trình bày, các nhóm khác chú ý lắng nghe để đưa ra nhận xét, bổ sung.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Các nhóm trao đổi, nhận xét và bổ sung nội dung cho các nhóm khác.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của các nhóm HS về tính chính xác, tính khoa học và tính thẩm mỹ, trên cơ sở đó cho các em hoàn thành bài tập vân dụng .

**B.HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP(8 phút)**

**1) Mục đích:** Luyện tập các dạng bài tập về tập hợp, dấu hiệu chia hết, chứng minh chia hết, ƯC, BC, hai bài toán cơ bản về phận số, tỉ số phần trăm.

**2) Nội dung:** Hoàn thành bài tậpchiếu trên màn hình đã chuẩn bi (hoặc Bài tập treo trên bảng phụ nếu mất điện (gộp bài 2 vào bài 1)).

**3) Sản phẩm:** Hs được củng cố, khắc sâu kiến thức năm học.

**4) Tổ chức thực hiện:**

**Trò chơi: “Rung chuông điểm 10”**

***Câu 1.*** 1098 chia hết cho cả 2;3;9

A, 2 và 3 B, 3 và 9 C,cả 2;3;9

***Câu 2.***ƯCLN(16,8) là:

A, 16 B, 8 C,1

***Câu 3.*** Nếu xN, x-13; x-14; x-15; x-16 và 100<x<150 thì x=?

A, 100 B, 120 C,60

***Câu 4.***BCNN(15,70,35) là:

A, 150 B, 70 C,210

***Câu 5****.*Tổng của hai số nguyên dối nhau là:

A, 1 B, 0 C,1

***Câu 6****.* Kết quả của pháp nhân (-13).() là:

A, 2 B, 1 C,0

***Câu 7****.* 75% của 16 bằng:

A, 12 B, 4 C,16

***Câu 8.***Biết x+ khi đó x=?

A,  B, C,-1

***Câu 9****.25% của 1 giờ bằng:*

A, 15 phút B, 25 phút C,40 phút

***Câu 10****.* của số a bằng 12, vậy số a bằng:

A, 27 B, 20 C, không tồn tại

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Trò chơi** “ ***Rung ruông điểm 10”***  **\* Giao nhiệm vụ**  + GV trình chiếu từng slides  + Hs nhận nhiệm vụ  **\*Thực hiện nhiệm vụ**  - Giáo viên hướng dẫn HS: luật chơi: Khi chuông rung đếm ngược thời gian, các em suy nghĩ phương án trả lời, hết thơi gian bạn nào trả lời đúng thì được điểm 10.  - HS tham gia trò chơi  - GV dự kiến: Câu 2. ƯCLN (16,8) =16 do nhầm với BCNN(16,8)  Câu 8 chọn A do chỉ rút gọn vế phải…  **\*Đánh giá kết quả**  - Gv đánh giá HS thông qua trò chơi  - Hướng dẫn khắc sâu kiến thức ở sơ đồ tư duy của các chương  **\*Kết luận, nhận định:**  Liên hệ với đơn vị kiến thức đã vận dụng để củng cố, khắc sâu  GV tổng hợp, chốt vấn đề | **Đáp án:**  *Câu 1.C*  *Câu 2.B*  *Câu 3.B*  *Câu 4.C*  *Câu 5.B*  *Câu 6.B*  *Câu 7.A*  *Câu 8.C*  *Câu 9.A*  *Câu 10.B* |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG** (34 phút)

**a) Mục tiêu:**Học sinh vận dụng các tính chất cơ bản của phép cộng, nhân số nguyên, phân số làm các bài toán tính giá trị biểu thức, toán chia hết,giải quyết bài toán thực tế.

**b) Nội dung:**Làm các bài tập,HS dựa vào kiến thức đã học vận dụng làm BT

**Bài 2.**Hưởng ứng phong trào ủng hộ quỹ vacxin một công ty gồm 3 tổ đã vận động và ủng hộ. Trong đó số tiền ủng hộ của tổ 1 bằng 60% số tiền ủng hộ của tổ 2 và gấp số tiền ủng hộ của tổ 3. Hỏi công ty đã ủng hộ được bao nhiêu tiền biết tổ 1 ủng hộ được 2 400 000 đồng ?

**c) Sản phẩm:** Lời giải các bài tập, kết quả của HS

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viênvà học sinh** | **Nội dung** |
| **Bài 1(20 phút).**  **\*Giao nhiệm vụ 1.**  + GV trình chiếu các bài tập yêu cầu HS hoạt động cá nhân(1’)( đối với lớp TB, Y bỏ ý 3)  **1.** Thực hiện phép tính (Tính nhanh nếu có thể)  a)160 – (23.52 – 6.25)  b)  2. Tìm x biết:  a)(2,8x-32): == -90  b)  3. Cho biểu thức P=với n  a) Tìm điều kiện của n để P là phân số.  b) Tính giá trị của phân số P khi n= 3, n= -7.  c)Tìm giá trị của n để P nhận giá trị nguyên.  Hs nhận nhiệm vụ được giao  **\*Thực hiện nhiệm vụ**  -GV Hướng dẫn HS thực hiện(chia dạng bài tập và nhắc hs phương pháp làm nếu cần.)  - HS thực hiện nhiệm vụ  - Gọi 3 hs nên bảng trình bày mỗi em một phần  - 3 Hs nên bảng…  - GV DỰ KIẾN:  1)a) HS có thể làm cách tính trong ngoặc trước  b) Nhân trước, rồi đi quy đồng (không nhanh)  - HS đưa ra phân tích, cách làm khác như tính phân phối với 2 hạng tử đầu rồi được kết quả phân phối tiếp với hạng tủ thứ 3. (không nhanh bằng đáp án).  3) Hs có thể viết các dấu  thành “=”  - GV Quan sát HS dưới lớp uốn nắn sai sót nếu có.  **\*Báo cáo kết quả**  - GV tổ chức điều khiển HS báo cáo ý tưởng (nêu phương pháp làm từng dạng bài)  HS nhận xét, đánh giá  **\*Đánh giá kết quả**  - GV tổng hợp kiên thức, liên hệ kiến thức đã học , khắc sâu phương pháp giải từng dạng bài tập trên. | **Bài 1. Bài giải**  1) a)160 – (23.52 – 6.25)  = 160 – (8.25– 6.25)  = 160 – 25. (8– 6)  = 160 – 25. 2  =160 - 50  = 110  b)  =  =  =  =  2)    Vậy x= -10  b)  x. (  x. (-3) = -5  x=  Vậy x=  3) Với n  a) Biểu thức P=là phận số khi n1  Vậy P=là phận số khi nvà n1.  b) +) Khi n= 3 hay vào P ta được:  P=  +) Khi n= -7.  P=  Vậy P=khi n=3  P=khi n= -7  c) Để P nhận giá trị nguyên thì  n -1Ư(-3) hay n-1  n  Vậy n |
| **Bài 2(14 phút).**  **\*Giao nhiệm vụ.**  + GV trình chiếu các bài tập  + Hs nghiên cứu nhiệm vụ được giao  **\*Thực hiện nhiệm vụ 2**  -GV Hướng dẫn HS thực hiện: yêu cầu HS hoạt động cá nhân (1’)  - HS thực hiện nhiệm vụ  - HS hoạt động cá nhân(1’)  - GV yêu cầu lớp hoạt động nhóm 2 bàn.  - HS hoạt động nhóm 2 bàn như thường lệ, nhóm trưởng phân chia công việc, trong nhóm thảo luận thống nhất cách làm, trình bày..  **\*Báo cáo kết quả**  GV tổ chức điều khiển HS báo cáo, yêu câu:  - Đại diện nhóm nôp sản phẩm, treo bảng nhóm lên bảng.  - GV cho đại diện 1 nhóm nên bản trình bài sản phẩm của nhóm mình, mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung  - HS: Nhận xét chấm bài 1 nhóm.  - GV: Cho các nhóm còn lại chấm chéo.  - Nhóm HS: Chấm chéo  - HS đưa ra phân tích, cách làm khác (nếu có)  **\*Kết luận, nhận định**  - GV tổng hợp kiên thức: nhắc lại các bước giải bài toán có lời văn?  + Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vu của HS  + GV chốt lại kiến thức. hướng dẫn HS liên hệ các vấn đề trong thực tiễn/ Toán học, đề xuất bài toán tương tự  - HS liên hệ các vấn đề trong thực tiễn/ Toán học, đề xuất bài toán tương tự… | **Bài 2.**  **Bài giải**  Số tiền ủng hộ của tổ 2 là:  2 400 000: 60% = 4 000 000 (đồng)  Số tiền ủng hộ của tổ 3 là:  2 400 000:= 1 600 000 (đồng)  Công ty đã ủng hộ được số tiền là:  2,4 triệu+ 4 triệu +1,6 triệu = 8 triêu (đồng).  Vậy công ty đã ủng hộ được 8 triệu đồng. |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà** (3 phút)

- Ôn lại toàn bộ nội dung kiến thức đã học.

- Hoàn thành nốt các bài tập còn thiếu trên lớp.

- Tiết sau kiểm Ôn tập cuối năm.

- BTVN làm nốt 5 bài tập SGK, bài 1,2,3,4,5 SBT và xây dựng bộ 15 câu hỏi trắc nghiệm ôn tâp cuối năm.